

Số: **243** /KH-UBND

Đắk Nông, ngày **24** tháng 6 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030**

I. QUAN ĐIỂM, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quan điểm

- Gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách của mỗi con người; bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc là một trong những mục tiêu quan trọng của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời cũng là trách nhiệm của mỗi gia đình trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Mục đích, yêu cầu

- Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của các ngành trong việc thực hiện Kế hoạch của tỉnh.

- Triển khai sâu rộng đến nhân dân các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030.

- Nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, để gia đình thực sự là tổ ấm của mỗi người, là tế bào lành mạnh của xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

2. Các mục tiêu cụ thể đến năm 2020

a) Mục tiêu 1: Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của hộ gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

*** Chỉ tiêu cụ thể:**

- Đến năm 2020 đạt 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến, tuyên truyền và cam kết thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

- Đến năm 2020 đạt 90% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Hằng năm, trung bình giảm từ 10-15% hộ gia đình có bạo lực gia đình.

- Hằng năm, trung bình giảm từ 10-15% hộ gia đình có người mắc tệ nạn xã hội.

- Hằng năm, trung bình giảm 15% hộ gia đình có người kết hôn dưới tuổi pháp luật quy định.

b) Mục tiêu 2: Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ.

*** Chỉ tiêu cụ thể:**

- Đến năm 2020 đạt 80% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.

- Đến năm 2020 đạt 95% hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, dạy bảo con, cháu, tạo điều kiện cho con, cháu phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần, không phân biệt con, cháu là trai hay gái.

- Đến năm 2020 đạt 95% hộ gia đình thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng chu đáo ông, bà, chăm sóc cha mẹ, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ.

- Đến năm 2020 đạt 90% trở lên hộ gia đình có người trong độ tuổi sinh đẻ được tuyên truyền và thực hiện đúng chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình, không phá thai vì giới tính thai nhi.

c) Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai và khủng hoảng kinh tế; tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo theo quy định.

*** Chỉ tiêu cụ thể:**

- Đến năm 2020 đạt 95% trở lên hộ gia đình được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật phúc lợi xã hội dành cho gia đình chính sách, gia đình nghèo.

- Đến năm 2020 đạt 95% trở lên hộ nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp kiến thức, kỹ năng để phát triển kinh tế gia đình, ứng phó với thiên tai, khủng hoảng kinh tế.

- Hằng năm, tăng 10% hộ gia đình, thành viên trong gia đình được thụ hưởng các dịch vụ y tế, văn hóa, giáo dục và dịch vụ hỗ trợ gia đình, hỗ trợ thành viên gia đình.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo, tổ chức, quản lý

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với công tác gia đình.

- Kiến tạo, đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình cấp huyện, cấp xã, cán bộ chuyên trách, cộng tác viên cơ sở làm công tác gia đình để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính cho công tác gia đình. Lồng ghép, phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành luật pháp, chính sách liên quan đến gia đình nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và thúc đẩy việc thực hiện nghĩa vụ của các gia đình; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực gia đình.

2. Truyền thông vận động

- Tăng cường công tác truyền thông vận động nhằm nâng cao nhận thức các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng dân cư về vị trí, vai trò của gia đình và công tác gia đình trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến gia đình; về quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của gia đình, các cơ quan, những người thi hành công vụ liên quan đến gia đình.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông về xây dựng gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Chú trọng hình thức tuyên truyền bằng các thông điệp trên các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng đối tượng tuyên truyền là nam giới.

- Tích cực đẩy mạnh tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt, phê phán những biểu hiện không đúng trong việc xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, những biểu hiện không lành mạnh ảnh hưởng cuộc sống gia đình, cảnh báo nguy cơ và hậu quả mất cân bằng giới tính khi sinh, công tác bình đẳng nam nữ và nâng cao vị thế cho phụ nữ.

- Chú trọng truyền thông bằng các hình thức sân khấu hóa, hội thi và trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã.

- Tổ chức hiệu quả tiểu Đề án tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Phối hợp triển khai có hiệu quả Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2013-2020 (Chương trình số 249/CTr-UBND ngày 09/7/2013) và Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh

Đắk Nông giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 11/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

3. Giáo dục, cung cấp kiến thức về xây dựng gia đình

- Đẩy mạnh giáo dục, cung cấp cho các thành viên trong gia đình các kiến thức về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác gia đình; kỹ năng sống; trách nhiệm thực hiện nếp sống văn minh, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.

- Xây dựng và nhân rộng các câu lạc bộ gia đình văn hóa, gia đình không bạo lực, gia đình không sinh con thứ ba...

- Lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình vào các chương trình giáo dục và đào tạo, phù hợp với yêu cầu từng cấp học.

4. Tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng và thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- Đẩy mạnh việc tổ chức, chỉ đạo, quản lý, triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến gia đình, bảo đảm cho các gia đình được tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các chính sách có trách nhiệm đối với việc xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, tích cực đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Đắk Nông nói riêng, cả nước nói chung.

- Đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến gia đình và công tác gia đình, đặc biệt là việc thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới.

- Rà soát thực trạng, kết quả thực hiện các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước liên quan đến gia đình và công tác gia đình để nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

5. Thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ các gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số gặp nhiều khó khăn để phát triển kinh tế, cải thiện cuộc sống, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách về giảm nghèo, dạy nghề, đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ, về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.

6. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác gia đình

- Đề cao vai trò chủ động và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển gia đình. Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến gia đình thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

- Huy động sự quan tâm, tham gia đóng góp của cộng đồng, các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện các mục tiêu về công tác gia đình ở địa phương.

- Khuyến khích các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư, hỗ trợ các gia đình phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế của địa phương và quy định của pháp luật.

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình

- Hằng năm tổ chức thu thập các chỉ số, số liệu về gia đình. Nâng cao chất lượng thu thập, xử lý thông tin số liệu gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình để phục vụ việc tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành ở các cấp và đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn I (từ năm 2016 đến năm 2020)

- Trên cơ sở kết quả thực hiện Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 06/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2015 để điều chỉnh các chính sách, giải pháp cho phù hợp, thực hiện thành công Kế hoạch này.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác gia đình.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức về công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tiếp tục nhân rộng các mô hình điểm về gia đình. Khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Tăng cường giám sát việc thực hiện Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ gia đình (hỗ trợ kinh tế, mạng lưới dịch vụ gia đình).

- Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Tầm nhìn đến năm 2030

- Tập trung các giải pháp hỗ trợ gia đình thực hiện các chức năng của gia đình, các giải pháp can thiệp nhằm giảm các yếu tố rủi ro đối với gia đình.

- Tăng cường xử lý nghiêm các hành vi bạo lực gia đình, lựa chọn giới tính thai nhi; phát triển các dịch vụ xã hội đáp ứng nhu cầu hỗ trợ của các gia đình; từng bước hoàn thiện chính sách chăm sóc người cao tuổi, đặc biệt trong gia đình; tăng cường giáo dục, xử lý người vi phạm quy định của pháp luật về chăm sóc, phụng dưỡng ông, bà, cha, mẹ.

- Hỗ trợ gia đình nông dân đã chuyển đổi hình thức sản xuất do đô thị hóa, phát triển khu công nghiệp và các hộ di dân; triển khai và mở rộng các loại hình dịch vụ an sinh xã hội để nâng cao năng lực tự chủ của mỗi gia đình, bảo

đảm cho các gia đình có cơ hội tiếp cận sự bảo trợ của Nhà nước, ổn định cuộc sống, chăm lo giáo dục cho trẻ em và chăm sóc người cao tuổi.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2020.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện lồng ghép các nội dung của Kế hoạch này với các kế hoạch khác của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến công tác gia đình, cụ thể: Kế hoạch số 396/KH-UBND ngày 18/6/2014, triển khai thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 10/11/2014; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 22/4/2015, triển khai Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các giá trị đạo đức lối sống, phong tục tập quán tốt đẹp của gia đình Việt Nam, về phòng, chống bạo lực gia đình, phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ (6 tháng, một năm) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp theo dõi, giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hằng năm phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách tỉnh, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức xây dựng gia đình tiên bộ, hạnh phúc vào các chương trình giáo dục và đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng môn học, cấp học.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BVHTTDL-BLĐTBXH-BCA ngày 05/5/2016 của Liên Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và

phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường các hoạt động phổ biến kiến thức, khoa học - kỹ thuật về nông nghiệp; tăng cường các hoạt động hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, chế biến sản phẩm nông nghiệp để hỗ trợ cho các gia đình phát triển kinh tế.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình về giảm nghèo, đào tạo nghề và giải quyết việc làm, phòng chống tệ nạn xã hội, các chính sách, chế độ ưu đãi đối với gia đình liệt sỹ, gia đình người có công với cách mạng, bảo vệ chăm sóc trẻ em...

- Triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của cá nhân, gia đình và xã hội về giới và các vấn đề liên quan.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2013-2020 (Chương trình số 249/CTr-UBND ngày 09/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

7. Sở Tư pháp

Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động hòa giải cơ sở liên quan đến gia đình, công tác trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về gia đình; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình, về phong tục, tập quán, truyền thống đạo đức tốt đẹp trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, về phòng, chống bạo lực gia đình...

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Tăng cường chuyển giao khoa học và công nghệ đến vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số để phát triển kinh tế gia đình.

10. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về hôn nhân và gia đình cho đồng bào dân tộc thiểu số, ở vùng sâu, vùng xa...

11. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về gia đình. Lồng ghép xây dựng gia đình văn hóa với công tác phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đơn vị phối hợp thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng, nhân rộng các mô hình gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030 trên địa bàn; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và ngắn hạn của địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình, xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác (nếu có) trên nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định./

Nơi nhận:

- Bộ VH, TT & DL;
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành: VH, TT & DL, KH & ĐT, Tài chính, GD & ĐT, NN & PTNT, LĐ - TB & XH, Tư pháp, TT & TT, KH & CN, Ban Dân tộc tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các hội, đoàn thể: Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội LHPN tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Nông, Đài PT & TH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, CTTĐT, VX (H).

09

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

